TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 06/9/2024
"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thế Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu, ông Lê Khải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Hồng Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 59/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024, về: "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

**/ Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ánh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

**/ Bị đơn:* Anh Lê Hồng G, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đề ngày 03/7/2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Ánh T trình bày:*

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 102/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tỉnh Đắk Nông đã giải quyết cho tôi ly hôn anh Lê Hồng G. Về con chung, đã giao con là cháu Lê Phạm Bảo L, sinh ngày 15/10/2012 cho anh Lê Hồng G nuôi dưỡng,

giao con là cháu Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 03/10/2015 cho tôi nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Nay Tôi đề nghị thay đổi người nuôi con như sau: Yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Phạm Bảo L, sinh ngày 15/10/2012; tôi có nguyện vọng giao con là Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 03/10/2015 cho anh Lê Hồng G nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

** Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Lê Hồng G trình bày:*

Tôi không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Phạm Thị Ánh T do lý do mà chị T đưa ra là không hợp lý. Ý kiến của tôi là chị T có trách nhiệm nuôi dưỡng cả hai con Lê Phạm Bảo L, sinh ngày 15/10/2012 và Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 03/10/2015. Nếu chị T không đồng ý thì tôi sẽ trực tiếp nuôi cả hai con đến tuổi trưởng thành chứ tôi không muốn tách hai con ra ở riêng sẽ chia rẽ tình cảm của các con. Nếu tôi nuôi dưỡng cả hai con thì tôi không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX và Người tham gia tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án; tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; người tham gia tố tụng cũng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: do yêu cầu của chị Phạm Thị Ánh T chưa thỏa mãn theo quy định tại khoản 2 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình về điều kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên không chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Ánh T. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Ánh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị Ánh T yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*. Bị đơn là anh Lê Hồng G có nơi cư trú tại tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Chị Phạm Thị Ánh T và anh Lê Hồng G ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 102/2020/QĐST-HNGĐ ngày

04/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Chị Phạm Thị Ánh T và anh Lê Hồng G đã thỏa thuận giao cháu Lê Phạm Bảo L, sinh ngày 15/10/2012 cho anh Lê Hồng G nuôi dưỡng; giao cháu Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 03/10/2015 cho chị Phạm Thị Ánh T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Chị Phạm Thị Ánh T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cho chị Phạm Thị Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Phạm Bảo L, sinh ngày 15/10/2012; giao con là cháu Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 03/10/2015 cho anh Lê Hồng G nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Xét thấy, theo quy định của pháp luật thì, vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định các Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình. Bên cạnh đó chị Phạm Thị Ánh T cho rằng sau khi ly hôn chị sống một mình không có người thân thích ở gần nên cũng rất cần có cháu lớn sống cùng mẹ để an ủi, động viên mẹ khi mẹ bị đau ốm sẽ tốt hơn cháu nhỏ và đó cũng chính là nguyện vọng của cháu Lê Phạm Bảo L có nguyện vọng sống cùng chị Phạm Thị Ánh T, cháu Lê Phạm Bảo N có nguyện vọng sống cùng anh Lê Hồng G.

Chị Phạm Thị Ánh T và anh Lê Hồng G không tự thỏa thuận được với nhau về việc thay đổi người trực tiến nuôi con, tuy nhiên sau khi xem xét nguyện vọng của cháu Lê Phạm Bảo L và cháu Lê Phạm Bảo N phù hợp với yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Ánh T, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng các điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu Lê Phạm Bảo L, sinh ngày 15/10/2012 cho chị Phạm Thị Ánh T, giao cháu Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 03/10/2015 cho anh Lê Hồng G trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc anh Lê Hồng G phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Phạm Thị Ánh T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tại phiên toà đề nghị không chấp nhận đơn của nguyên đơn là chưa phù hợp với những nhận định ở trên của Hội đồng xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Ánh T.

1. Giao cháu Lê Phạm Bảo L, sinh ngày 15/10/2012 cho chị Phạm Thị Ánh T; Giao cháu là Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 03/10/2015 cho anh Lê Hồng G trực tiếp, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình.

Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; yêu cầu cấp dưỡng theo quy định các Điều 84; Điều 110 và Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình.

2. Về án phí: Buộc anh Lê Hồng G phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí DSST. Hoàn trả cho chị Phạm Thị Ánh T số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0008019 ngày 03/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người đươc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh